

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực tập giáo trình -SHỨD (Field Works)

- Mã số học phần: NS379
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 60 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sinh lý - Sinh hóa
- Khoa: Nông Nghiệp & SHỨD

3. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên năm thứ 4 (hoàn thành các học phần bắt buộc như Sinh học đại cương, TN042; Sinh hóa A, NN122; Sinh lý thực vật A, NN128; Nuôi cấy mô thực vật ứng dụng, NS203; Thực tập cơ sở-SHỨD, NS378...)

4. Mục tiêu của học phần:

Tổ chức chuyên đi tham quan thực tế khoảng 7 đến 14 ngày để giới thiệu và hướng dẫn cho sinh viên thực hiện các hoạt động quan sát, trao đổi thông tin và khảo sát tình hình thực tiễn của một số đơn vị tiêu biểu như Viện nghiên cứu/nhà máy/công ty/cơ sở sản xuất liên quan về lĩnh vực sinh học ứng dụng.

4.1. Kiến thức:

4.1.1. Nâng cao chuyên môn qua thực tế quan sát, biết được các thành tựu về ứng dụng các kỹ thuật/công nghệ cao trên cây trồng, vật nuôi, vi sinh vật, chế biến thực phẩm và các sản phẩm khác liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp.

4.1.2. Cập nhật kiến thức qua thực tế sản xuất, khi tham quan các mô hình, trang trại sản xuất kinh doanh giỏi trong lĩnh vực nông nghiệp, áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới ở các địa phương cũng là những yêu cầu quan trọng mà sinh viên cần phải hiểu biết để mở rộng kiến thức chuyên môn.

4.1.3. Học tập cách tổ chức, quản lý một số mô hình sản xuất tiên tiến, có hiệu quả cao, cũng là những bài học kinh nghiệm quý báu cho sinh viên ứng dụng trong quá trình làm việc.

4.2. Kỹ năng:

4.2.1. Rèn luyện tay nghề qua thực tế, sinh viên phải tích cực quan sát thực tế, lắng nghe hướng dẫn giới thiệu của cán bộ kỹ thuật ở địa phương, trao đổi ý kiến, ghi chép, thảo luận nhóm nhóm và báo cáo lại nội dung đã học được ở từng điểm tham quan, những điều còn thắc mắc và nhận xét cụ thể từng mô hình tham quan học tập ở các địa điểm tham quan.

4.2.2. Áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn sản xuất trong quá trình làm việc

4.2.3. Tổ chức quản lý một số mô hình sản xuất tiên tiến học được qua thực tế.

4.2.4. Rèn luyện sự tự tin, khả năng giao tiếp.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Ý thức tự học, tự rèn luyện trong điều kiện thực tế, tính năng động, sáng tạo, ham học hỏi những điều mới tốt đẹp, có nhận xét thực tế hơn.
- 4.3.2. Tự tin vận dụng các kỹ năng, kiến thức chuyên môn vào thực tiễn sản xuất giúp người học tự tin trong nghề nghiệp. Mong muốn áp dụng các kiến thức đã tích lũy được sau khi tốt nghiệp để phục vụ cho sự tiến bộ của khoa học, áp dụng vào thực tế sản xuất và đóng góp cho cộng đồng.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Giúp cho sinh viên hệ thống lại kiến thức các môn. Thực tập giáo trình còn là cơ hội để sinh viên tiếp cận các tiến bộ kỹ thuật/công nghệ mới, khu nông nghiệp công nghệ cao của mô hình sản xuất ở các trang trại, cách tổ chức sản xuất, tiêu thụ và xuất khẩu của các công ty/xí nghiệp, đặc biệt là các công ty có áp dụng các kỹ thuật công nghệ cao trong điều kiện ở Việt Nam. Qua đợt thực tập này, sinh viên còn được bổ sung thêm kiến thức cho các môn học, đồng thời cũng giúp cho sinh viên nâng cao nhận thức, định hướng được tầm quan trọng ngành nghề của mình trong việc phát triển nông nghiệp. Lộ trình thực tập trải qua các địa bàn từ Cần Thơ tới Đồng Nai, Bình Thuận, Ninh Thuận, Khánh Hòa, Đà Lạt-Lâm Đồng.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Lý thuyết

6.2. Thực hành, thực tế:

Địa điểm thực tập và mục tiêu tham quan học tập các mô hình sản xuất/canh tác nông nghiệp và dược phẩm ở những vùng miền khác nhau từ TP. Cần Thơ đến TP. Đà Lạt-Lâm Đồng như sau:

TT	Nội dung	Số ngày	Mục tiêu
Bài 1	Tham quan mô hình sản xuất cây ăn trái (Biên Hòa-Đồng Nai)	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 2	Tham quan mô hình sản xuất rau cải ứng dụng công nghệ cao (Biên Hòa-Đồng Nai).	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 3	Tham quan nhà máy Ajinomoto (Biên Hòa-Đồng Nai)	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 4	Tham quan Công ty Cổ phần Dược phẩm IMEXPHARM (Bình Dương)	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 5	Tham quan trang trại trồng thanh long theo VietGAP (Phan Thiết-Bình Thuận).	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 6	Tham quan Trang trại trồng nho hữu cơ (Phan Rang-Ninh Thuận)	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 7	Tham quan Trang trại sản xuất giống rau Phong Thủy tại Đức Trọng-Lâm Đồng	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 8	Tham quan Công ty sản xuất rau hữu cơ	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3;

	Organic Đà Lạt.		4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 9	Tham quan Trang trại trồng cà phê và trà tại Đà Lạt	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
Bài 10	Tham quan Trung tâm ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao TP. Đà Lạt	1	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2

7. Phương pháp giảng dạy:

- Hướng dẫn sinh viên cách vận dụng kiến thức đã học vào thực tế. Cán bộ hướng dẫn nắm vững lĩnh vực chuyên môn để có thể giải thích, hướng dẫn cho sinh viên hiểu biết mối liên hệ giữa đất, nước, cây trồng... các kỹ thuật công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, dược phẩm, thực phẩm,... ở các vùng miền khác nhau cũng như việc ứng dụng trong thực tế sản xuất.

- Hướng dẫn sinh viên thực hiện các báo cáo thực tập thực tế. Mỗi ngày đi thực tập, sinh viên phải tự ghi chép và nộp báo cáo phúc trình thực tập theo mẫu đã được hướng dẫn trước khi đi thực tập giáo trình về những điều đã học được trong ngày tại các điểm tham quan cho cán bộ hướng dẫn.

- Khi thực tập, cán bộ hướng dẫn phân công từng nhóm sinh viên (3-5 sinh viên) sẽ viết chuyên đề báo cáo bao gồm một số nội dung liên quan trong đợt TTGT. Từng nhóm SV sẽ nộp bài viết và báo cáo chuyên đề dưới dạng seminar. Cả lớp sẽ thảo luận và đặt câu hỏi với nhóm báo cáo. Những vấn đề còn tồn tại của đợt TTGT sẽ được cán bộ hướng dẫn giải thích thêm và giải đáp những thắc mắc còn lại của sinh viên.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực tập và có báo cáo kết quả tại các cơ sở thực tập.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và viết phúc trình nộp cho giảng viên.
- Tham gia đầy đủ 100% các buổi thực tập tại các điểm tham quan.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/ bài tập, viết báo cáo và thuyết trình về chuyên đi.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Sinh viên tham dự tất cả các buổi thực hành tại các cơ sở thực tập	30%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2
	Viết báo cáo và thuyết trình về kết quả của chuyên đi thực tập	Ghi nhận những thành tựu và ứng dụng liên quan đến các quá trình sinh học tại các tổ chức/cơ sở	70%	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2, 4.2.3, 4.2.4, 4.3.1, 4.3.2

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó được quy đổi sang điểm chữ A, B+, B, C+, C, D+, D, F và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 2017

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

TRƯỞNG BỘ MÔN